TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 71/2018/HSST
Ngày: 23/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bỉnh Thái;

Bà Nguyễn Thị Lụa.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Lê Mạnh Tuấn- Kiểm sát viên sơ cấp;

Hôm nay, ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2018/TLST-HS ngày 09/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 09/4/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Công V, sinh năm 1990;

ĐKHKTT:Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Bố Nguyễn Công V1, sinh năm 1963; Mẹ Nguyễn Thị B, sinh năm 1970; Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; có 02 con; con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2017 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh ; Có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963, có mặt;

Địa chỉ:Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 14/12/2017, Nguyễn Văn sử dụng điện thoại gọi cho Nguyễn Công V hỏi mua ma túy để sử dụng. V đồng ý và hẹn T đến khu vực cây xăng thôn D, xã Đ, huyện T. V đã sử dụng xe mô tô Dream ra khu vực Đ mua của một người đàn ông không quen biết 2 gói nilon nhỏ. Sau đó về khu vực đã hẹn với

T. Tại đây, V đã bán cho T 2 gói ma túy và nhận số tiền 500.000đ. Đúng lúc, lực lượng Công an đã phát hiện, kiểm tra và bắt giữ quả tang hành vi mua bán ma túy của V và T.

**Thu giữ trên người T*:

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng ; 01 túi nilon chứa tinh thể màu hồng và 02 viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1); 01 điện thoại Nokia 1110i.

**Thu giữ của V*:

- 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột màu trắng (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2);

- 500.000 đồng, 01 điện thoại Oppo; 01 ví màu đen, trắng. Trong ví có 250.000 đồng; 01 chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Công K; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Công V.

- 01 xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát 99C1-128.65

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Viên, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 53/KLGĐMT-PC54 ngày 15/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận:

- Trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M1 gồm: Chất tinh thể màu trắng, có trọng lượng 0,0452 gam; Chất tinh thể màu hồng , có trọng lượng 0,0677 gam; 02 viên nén màu hồng, có trọng lượng 0,1937 gam; Tất cả đều là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine;

- Trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M2: Chất bột màu trắng, có trọng lượng 0,1202 gam; Là ma túy. Loại ma túy: Chất Heroin;

Cáo trạng số 27/CT - VKSTD ngày 09/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nguyễn Công V về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 (gọi tắt là BLHS 1999).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V khai nhận: Bản thân là người lệ thuộc vào ma túy, nên bị cáo đã mua ma túy để bán cho người sử dụng ma túy để kiếm lời. Ngày 14/12/2017, sau khi nhận điện thoại của T, bị cáo đi xe máy ra Đ, mua của người không quen biết 400.000đ được 2 gói ma túy và bán lại cho T với số tiền 500.000đ. Số ma túy bị cơ quan công an bắt giữ trong người là Heroin, được bị cáo mua buổi sáng cùng ngày, cũng là của một người đàn ông không quen biết, mục đích cũng để bán, nhưng chưa bán thì bị bắt giữ. Do vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Về các tài sản bị thu giữ: Chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng khi đi mua ma túy là bị cáo mượn của bà Nguyễn Thị D cùng với đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Công K (chồng bà D); Chiếc điện thoại Oppo bị cáo đã sử dụng khi trao đổi với anh T về việc mua bán ma túy cùng với số tiền 250.000đ là của bị cáo (không liên

quan đến hành vi mua bán ma túy); Bị cáo đề nghị xin lại giấy phép lái xe, Giấy chứng minh nhân dân; Đề nghị tiêu hủy chiếc ví cá nhân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng theo khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1,2 điều 46, điều 33 – BLHS 1999; Xử phạt: Nguyễn Công Viên từ 40 đến 46 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; Phạt bổ sung với bị cáo từ 5 – 7 triệu đồng;

Về vật chứng của vụ án : Áp dụng điều 41- BLHS 1999, điều 106- BLTTHS 2015: Tịch thu tiêu hủy: Chiếc ví cá nhân và số mẫu vật còn lại sau giám định; Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 02 điện thoại di động của bị cáo và anh T, số tiền 500.000đ của bị cáo bán ma túy cho anh T; Trả lại cho bị cáo 250.000đ; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

13h30 ngày 14/12 /2017, Nguyễn Công V đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T. V nhận của T 500.000đ và đưa cho T 02 túi nilon: một túi bên trong có chứa tinh thể màu trắng; một túi chứa tinh thể màu hồng và 02 viên nén màu hồng. Khi bị bắt giữ, cơ quan Công an còn thu giữ trên người của V 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột màu trắng .

Kết luận giám định đã khẳng định: Toàn bộ chất tinh thể đựng trong túi 2 túi nilon và 2 viên nén mà V đã bán cho T, có trọng lượng 0,3066 gam là ma túy. Loại ma túy: Chất Methamphetamine. Chất tinh thể trong gói giấy bạc màu vàng thu giữ trên người V, có trọng lượng 0,1202 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroin.

Hành vi của bị cáo Viên mua chất ma túy, sau đó bán lại cho Tuấn. Cũng như số ma túy đang tàng trữ trong người của bị cáo cũng nhằm mục đích bán lại kiếm lời; Đã thỏa mãn quy định tại khoản 1 điều 194 – BLHS 1999 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, không những là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo cũng hiểu biết về tác hại của ma túy cũng như những qui định của pháp luật nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn vi phạm.

Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy, là một trong

những tệ nạn gây nhức nhối cho xã hội, gây lên nhiều hệ lụy cho chính bản thân bị cáo và gia đình. HĐXX xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 –BLHS; Năm 2011 Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội từ tháng 2/2009 đến tháng 11/2011, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46- BLHS.

Bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi, ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của Đại diện VKS là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Số mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 chiếc ví da theo đề nghị của bị cáo;

Tịch thu sung công quĩ nhà nước: 01 điện thoại Oppo của bị cáo; 01 điện thoại Nokia 1110i của anh Tuấn là những phương tiện đã được sử dụng để trao đổi về việc mua bán ma túy; Số tiền 500.000 đồng có được từ giao dịch bất hợp pháp;

Trả lại cho bị cáo: 250.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội, 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân là những giấy tờ tùy thân của bị cáo.

Với 01 chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát: 99C1 - 128.65, và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Công K. Quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà D (vợ ông K). Khi cho bị cáo mượn xe, bà D không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Dinh chiếc xe trên, giấy đăng ký của xe. Bà D không có yêu cầu gì, nên không đặt ra giải quyết.

Liên quan trong vụ án có hành vi của Nguyễn Văn T đã chất ma túy của bị cáo Viên để sử dụng. Mục đích của T là để sử dụng cho bản thân. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm. Bản thân T chưa có tiền án, tiền sự nên cơ quan công an huyện Tiên Du đã xử phạt hành chính đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với những người đã bán ma túy cho V tại khu vực Đ; Do bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ của những người này ở đâu nên cơ quan CSĐT đang tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công V phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 41- BLHS 1999; Điều 106 ; Điều 136 ; khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 333-BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016;

Xử phạt: Nguyễn Công V: 30 *(ba mươi)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/12/2017; Quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo Thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (*năm triệu*) đồng.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 ví màu đen, trắng; Mẫu vật còn lại sau giám định là 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của giám định viên, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 500.000đ *(Năm trăm ngàn đồng)* tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại Oppo màu đen đã qua sử dụng số Imel 1: 865257039760830, số Imei 2: 865257039760822; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i, màu trắng đen, có số Imei 1: 358671/01/651237/4; đều gắn thẻ sim

Trả lại bị cáo: 250.000 đ *(Hai trăm năm mươi ngàn đồng)*; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Công V; Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Những vật chứng này thể hiện trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du).

Bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh BN*
- *VKSNDtỉnh, huyện*
- *Chi cục THADS huyện*
- *Lưu án văn, hồ sơ*

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Bỉnh Thái *Nguyễn Thị Lụa* *Nguyễn Thị Phong*